

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 22/2018/QĐ-UBND

Kon Tum, ngày 24 tháng 7 năm 2018

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Bãi bỏ các Quyết định và nội dung trong 01 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 68/TTr-STP ngày 06 tháng 7 năm 2018.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ các Quyết định và nội dung trong 01 Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành do không còn phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cụ thể:

1. Bãi bỏ các quyết định:

a) Quyết định số 49/1999/QĐ-UBND ngày 21/9/1999 về việc thành lập trường Trung học Y tế tỉnh Kon Tum;

b) Quyết định số 16/2000/QĐ-UB ngày 16/5/2000 về việc ban hành Quy chế hoạt động tổ tư vấn thẩm tra quyết toán vốn đầu tư;

c) Quyết định số 01/2007/QĐ-UBND ngày 12/01/2007 về việc thành lập Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng tỉnh Kon Tum;

d) Quyết định số 10/2010/QĐ-UBND ngày 08/4/2010 về việc ban hành định mức chi trong việc quản lý, xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước;

đ) Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND ngày 21/4/2010 về việc quy định

phân cấp quản lý tài sản nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ;

e) Quyết số 04/2015/QĐ-UBND ngày 12/02/2015 về quy định giá dịch vụ khám, chữa bệnh đối với các cơ sở khám, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

g) Quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 về việc quy định mức chi trả phụ cấp thường trực, phụ cấp phẫu thuật, phụ cấp thủ thuật tính vào giá dịch vụ y tế trong các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

h) Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 14/3/2016 về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

i) Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 về Quy định định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng;

Định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư số 159/2015/TT-BTC ngày 04/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Hướng dẫn một số điều của Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

k) Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 24/4/2015 về việc áp dụng trình tự, thủ tục thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ;

Trình tự giải quyết các thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo quy định của Luật đầu tư, Luật đất đai, Luật đấu thầu, Luật xây dựng và các văn bản quy phạm luật khác có liên quan.

l) Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 về việc đổi tên Trường Trung học Y tế thành Trường Trung cấp Y tế trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum.

2. Bãi bỏ khoản 3, khoản 4 Điều 1 của Quyết định số 48/2002/QĐ-UB

ngày 08/7/2002 về việc thành lập phòng khám đa khoa khu vực.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 8 năm 2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn và cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
**Nguyễn Văn Hòa**